

Nhiếp ảnh với công nghiệp văn hóa

Trần Thị Thu Đông

PCT Liên hiệp các Hội VHNT VN

Chủ tịch Hội NSNAVN

Để xem xét vấn đề công nghiệp nhiếp ảnh, trước hết ta cần quay lại định nghĩa công nghiệp. Trích từ Wikipedia tiếng Việt tóm tắt như sau: Công nghiệp là một bộ phận của nền kinh tế, là lĩnh vực sản xuất hàng hóa. Đây là hoạt động kinh tế, sản xuất quy mô lớn, được sự hỗ trợ thúc đẩy của công nghệ, khoa học và kỹ thuật.

Ở nước ta hiện nay, công nghiệp văn hóa đang dần phát triển, tạo ra môi trường thuận lợi và động lực phát triển mạnh mẽ cho các lĩnh vực văn học nghệ thuật nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức to lớn, trong đó có nhiếp ảnh.

Nói về thách thức, nhiếp ảnh hiện nay là một trong những loại hình văn học -nghệ thuật mang những tính đặc thù cao: (i) Tính chất lao động sáng tạo độc lập, hoàn toàn mang tính cá nhân. Đây là đặc thù cơ bản, trái ngược với yêu cầu trong công nghiệp là sản xuất tập trung, với quy mô lớn; (ii) Sản phẩm không được sản xuất tập trung, sản phẩm có giá trị không cao, khó tạo quy mô lớn về kinh tế; (iii) Đội ngũ người cầm máy phân tán, khó tập trung. Trình độ chuyên môn nghệ thuật khác nhau, ít người được đào tạo cơ bản; (iv) Đầu tư trong hoạt động sản xuất hoàn toàn từ nguồn cá nhân, khó tạo dựng sức mạnh kinh tế cho một nền công nghiệp; (v) Trang thiết bị sản xuất hình ảnh hầu hết nhập khẩu từ nước ngoài. Công cụ sản xuất cũng như công nghệ khoa học kỹ thuật nền tảng cho công nghiệp nhiếp ảnh, cả phần cứng và phần mềm đều bị phụ thuộc. Công nghiệp nhiếp ảnh Việt Nam gặp khó khăn trong việc độc lập phát triển.

Ở hướng tích cực ngược lại, chúng ta có thể thấy trong giai đoạn hiện nay, dưới tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 cụ thể là kỹ thuật số, nhiếp ảnh đang được hưởng những thuận lợi lớn để phát triển, đó là: (i) sự ra đời và phát triển nhanh chóng vượt bậc của mạng Internet, góp phần quan trọng quyết định trong việc truyền tải hình ảnh trong mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội; (ii) Các thế hệ máy ảnh, thiết bị ngoại vi cùng các phần mềm xử lý ảnh được từng bước nâng cao chất lượng hình ảnh, tạo điều kiện cho quá trình tích hợp, thu thập, lưu trữ, khai thác sử dụng hình ảnh vào mục đích kinh tế, xã hội; (iii) Sự hình thành của các trung tâm dữ liệu Quốc gia, Khu vực đang được chuẩn bị được đưa vào khai thác sử dụng, góp phần hỗ trợ nền tảng cơ sở vật chất công

nghệ cao cho nhiếp ảnh; (iv) Xã hội hóa nhiếp ảnh đang góp phần phát huy tác dụng phát triển nhiếp ảnh ở nhiều góc độ, đặc biệt trong việc tạo nguồn cung và thị trường tiêu thụ sản phẩm cho nhiếp ảnh. Nhu cầu sử dụng hình ảnh trong sản xuất, kinh doanh, đời sống con người và xã hội ngày càng lớn; (v) Sự ra đời của các phần mềm xử lý ảnh cũng như trí tuệ nhân tạo một mặt gây trở ngại cho nhiếp ảnh truyền thống nhưng mặt khác cũng tạo thuận lợi cho loại hình hoạt động sáng tạo, có thể áp dụng trong loại hình ý tưởng, quảng cáo hay phim hoạt hình.

Với những đặc thù, cả thách thức và thuận lợi nói trên, có thể thấy đề hướng tới một nền công nghiệp, nhiếp ảnh cần từng bước hạn chế, khắc phục những khó khăn do tính đặc thù gây nên, mặt khác cần khai thác, tận dụng những thuận lợi để phát triển. Để thực hiện các mục tiêu được đề ra trong Chỉ thị 30/CT-TTg của Thủ tướng, ngành nhiếp ảnh cần xem xét thực hiện những giải pháp sau:

- *Xây dựng Đề án tổng thể xây dựng công nghiệp nhiếp ảnh.* Có thể nói công nghiệp hóa là “cuộc cách mạng” đối với nhiếp ảnh do loại hình hoạt động nghệ thuật này từ khi ra đời chưa đầy 200 năm đến nay vốn là hoạt động của cá nhân từng người cầm máy. Việc kết nối đội ngũ cầm máy với hoạt động sáng tác, thu thập, lưu trữ, khai thác, kinh doanh sản phẩm ảnh hay sáng tạo hình ảnh có sử dụng trí tuệ nhân tạo trong quy mô quốc gia và kết nối quốc tế đòi hỏi phải có sự kết hợp chặt chẽ với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước. Đề án cần sự thống nhất giữa những cá nhân, doanh nghiệp với các tổ chức lớn của Nhà nước và cần được cấp có thẩm quyền thông qua hay phê duyệt.

- *Xem xét việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức hay bổ sung nhân sự của cơ quan quản lý nhiếp ảnh.* Trong những năm qua nhiếp ảnh được coi là một lĩnh vực văn học nghệ thuật đơn thuần và được Nhà nước hỗ trợ ngân sách một phần, phần còn lại được xã hội hóa. Tuy nhiên với xu hướng công nghiệp hóa, tỷ lệ ngân sách hỗ trợ trong công tác quản lý có thể có khả năng giảm bớt. Trong khi đó, chi phí sản xuất kinh doanh sẽ tăng, bao gồm: thuê khai thác sử dụng các trung tâm lưu trữ, khai thác dữ liệu hình ảnh phục vụ kinh doanh mua / bán bản quyền, sử dụng hình ảnh, nghiên cứu sáng tạo sản phẩm hình ảnh. Cùng với việc hình thành những hoạt động mới, đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên môn kỹ thuật cần được bổ sung và tăng cường. Bộ máy điều hành hoạt động nhiếp ảnh theo mô hình quản lý hành chính sự nghiệp hiện nay sẽ chuyển sang mô hình hành chính sự nghiệp kết hợp với quản lý doanh nghiệp trong hoạt động công nghiệp. Song song với đó, đội ngũ lãnh đạo ngành cần đáp ứng cả hai nhiệm vụ chuyên môn quản lý nghệ thuật và kinh tế sản xuất kinh doanh.

- *Xây dựng quy trình sản xuất kinh doanh công nghiệp nhiếp ảnh.* Từ hoạt động cá nhân, riêng lẻ thủ công và rời rạc, ngất quãng nay tiến lên ứng dụng công nghệ kỹ thuật số toàn diện đặt ra những thay đổi cơ bản trong quy trình tự

động truyền dẫn, lưu trữ, khai thác sử dụng, phát triển sáng tạo sản phẩm sử dụng AI mua / bán sản phẩm, khấu trừ thuế, thanh toán ... đặt ra nhiều vấn đề phức tạp. Đây là quy trình hiện đại và tự động. Trong quy trình, người cầm máy chụp ảnh vẫn giữ vai trò chủ chốt là lực lượng lao động chính tạo ra sản phẩm; các cơ quan quản lý giữ vai trò kết nối với đội ngũ nhiếp ảnh và điều phối quy trình hoạt động trong và ngoài ngành nhiếp ảnh. Quy trình này hoàn toàn dựa trên nền tảng môi trường kỹ thuật số và được tự động kết nối máy ảnh của đội ngũ cầm máy qua bluetooth điện thoại di động với mạng truyền thông 4G/5G/6G với các hệ thống máy tính “đệm”, sau đó tới các Trung tâm dữ liệu Quốc gia.

Trong quy trình, hạ tầng cơ sở khoa học kỹ thuật quốc gia, các trung tâm dữ liệu và các hệ thống phần mềm xử lý khai thác kinh doanh hình ảnh là rất quan trọng, đóng vai trò quyết định trong hoạt động của công nghiệp nhiếp ảnh. Tuy nhiên hạ tầng cơ sở và môi trường phát triển nhiếp ảnh lại do các bộ ngành cấp quốc gia đầu tư và quản lý khai thác. Thông qua hệ thống máy tính “đệm” của mình, cơ quan quản lý nhiếp ảnh kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia, các tổ chức và cá nhân ngành nhiếp ảnh khai thác sử dụng hạ tầng quốc gia thông qua các hợp đồng khai thác.

Nói ngắn gọn, *bản chất của công nghiệp nhiếp ảnh* không chỉ nằm ở khâu đội ngũ sáng tác, tạo ra sản phẩm hình ảnh chất lượng nghệ thuật cao mà còn rất quan trọng là ở khâu khai thác sử dụng hạ tầng quốc gia và tận dụng môi trường phát triển nhiếp ảnh với quy mô lớn tại thị trường trong và ngoài nước. Về cơ sở vật chất, công nghiệp nhiếp ảnh, chủ yếu vẫn trong tay cá nhân đội ngũ cầm máy sáng tác, còn lại là thuê khai thác hạ tầng quốc gia, không có nhà máy, xí nghiệp của riêng ngành. Do vậy, ***công nghiệp nhiếp ảnh về bản chất là loại hình “công nghiệp xanh và mềm”, sử dụng công nghệ cao, bền vững***. Đây là loại hình công nghiệp mang tính nền tảng do cung cấp sản phẩm là dữ liệu hình ảnh - một loại hình nguyên liệu sản xuất đầu vào cho các các ngành kinh tế công nghiệp, xã hội nói chung.

- ***Tăng cường đẩy mạnh xã hội hóa nhiếp ảnh***, sản xuất sáng tạo hình ảnh cung cấp cho mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội. Việc này giúp mở rộng thị trường sản xuất cũng như thị trường tiêu thụ sản phẩm hình ảnh của công nghiệp nhiếp ảnh. Đẩy mạnh đầu ra, tăng nhanh quy mô kinh tế cho công nghiệp nhiếp ảnh, đóng góp xứng đáng vào nền kinh tế quốc dân.

- ***Nâng cao giá trị kinh tế của sản phẩm ảnh***. Khi chất lượng hình ảnh được nâng lên, hiệu quả sử dụng hình ảnh trong mọi lĩnh vực ngày càng rõ, nhiếp ảnh ngày càng dễ thâm nhập vào các loại hình kinh tế giá trị cao như bất động sản, xe hơi, du lịch, hàng không, quảng cáo ... thì giá trị kinh tế của hình ảnh được sử dụng trong các loại hình đó cũng được nâng cao. Đây là một trong những biện pháp ***nâng cao giá trị và quy mô kinh tế công nghiệp nhiếp ảnh***.

- *Thu hút đầu tư nước ngoài xây dựng các doanh nghiệp sản xuất trang thiết bị ngành ảnh và các công ty phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo phát triển sản phẩm hình ảnh.*

- *Bên cạnh ảnh đơn, từng bước mở rộng khai thác loại hình video clip - một loại hình sản phẩm hình ảnh động để tăng số lượng sản phẩm và quy mô thị trường hình ảnh. Hiện nay trên mỗi máy chụp ảnh hiện đại đời mới đều có chức năng ghi hình video. Đây là điểm thuận lợi cho việc phát triển thêm loại hình sản phẩm công nghiệp nhiếp ảnh, mở rộng quy mô thị trường nhiếp ảnh.*

*Để thực hiện những bước xúc tiến công nghiệp nhiếp ảnh, nhận thấy quá trình này rất cần sự phối hợp, hợp tác với nhiều ngành, cơ quan, tổ chức ngoài nhiếp ảnh, với chức năng quản lý ngành, Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam xin **kiến nghị Chính phủ**:*

1. Chính phủ xem xét, có chủ trương trong việc điều chỉnh, thay đổi mô hình tổ chức, điều chỉnh bổ sung biên chế Hội *từ nhiệm vụ quản lý hoạt động văn hóa nghệ thuật sang hoạt động vừa quản lý văn hóa nghệ thuật, vừa điều hành sản xuất kinh doanh trong hoạt động kinh tế công nghiệp.*

2. Chính phủ cho chủ trương *đầu tư vào công nghiệp nhiếp ảnh* bao gồm:
 - (i) Thống nhất quy trình xúc tiến công nghiệp nhiếp ảnh.
 - (ii) Thực hiện đầu tư trong *xây dựng phần mềm điều hành lưu trữ dữ liệu ảnh* tại các Trung tâm dữ liệu Quốc gia phục vụ công nghiệp nhiếp ảnh; trang bị hệ thống máy tính “đệm”, xây dựng các phần mềm khai thác dữ liệu phục vụ kinh doanh mua / bán ảnh, thu thuế và thanh toán ... cho tác giả sản phẩm ảnh;
 - (iii) Dựa trên nền tảng dữ liệu được lưu trữ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo sáng tạo các sản phẩm mới như loại hình phim, ảnh quảng cáo nhằm nâng cao quy mô sản xuất công nghiệp nhiếp ảnh./.

